

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”

Thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Kế hoạch số 898/KH-ĐCT ngày 12/02/2026 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035*”;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017- 2025” trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 425/NHCS-BDD-HĐQT, ngày 10/4/2026 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tại phiên họp Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Ninh quý I năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 242-TB/TU ngày 05/5/2026 ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ đối với một số nội dung báo cáo, xin ý kiến của Đảng uỷ UBND tỉnh tại phiên giao ban ngày 05/5/2026;

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tại Tờ trình số 21/TTr-BTV ngày 20/4/2026,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp*” giai đoạn 2026-2035, phát huy vai trò, tiềm năng và sức sáng tạo của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp hội, hội viên phụ nữ và xã hội về vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp,

phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, thúc đẩy thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế.

- Cụ thể hóa nội dung và nhiệm vụ trọng tâm của Đề án năm 2026, đảm bảo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện Đề án hiệu quả.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát mục đích, mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội ở địa phương, đơn vị. Quan tâm lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác có liên quan để đảm bảo tính hiệu quả, thực chất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, vai trò của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế đất nước dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh doanh bao trùm. Thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Kết nối, phát triển hệ sinh thái và đề xuất các chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2026 - 2030

- 80% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 90% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 20.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 2.000 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Hỗ trợ, tư vấn 2.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Hướng dẫn 600 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 200 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phần đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 30%.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, cho ít nhất 01 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2031 - 2035

- 90% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 27.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 2.700 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Hỗ trợ tư vấn 2.700 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Hướng dẫn 800 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 300 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, quản lý thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phần đầu tỷ lệ nữ Giám đốc/Chủ doanh nghiệp, Hợp tác xã đạt 35%.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, cho 1-2 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụ m dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Phần đầu kết nối, xây dựng 01 hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án:

- Tất cả các phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân, khuyết tật, phụ nữ trong hộ gia đình có người khuyết tật; phụ nữ dân tộc thiểu số; nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV;

phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi trở về từ các khu công nghiệp/khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

- Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

- Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó, có ít nhất một người phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp); hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hoá, khai thác tài nguyên bản địa...).

- Hiệp hội/Hội/Câu lạc bộ doanh nhân nữ và cố vấn khởi nghiệp.

- Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phạm vi: Kế hoạch thực hiện Đề án được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Thời gian thực hiện: Kế hoạch thực hiện Đề án chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 - 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 - 2035.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đảm bảo bình đẳng giới; vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước; đa dạng các phương thức truyền thông; tôn vinh, ghi nhận của xã hội, gia đình đối với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Biên soạn, phát hành sản phẩm truyền thông có thông điệp đa chiều, hướng đến nhiều nhóm đối tượng, chú trọng phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững; tổ chức truyền thông về Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp hàng năm; tham gia cuộc thi tìm kiếm tài năng khởi nghiệp của tỉnh; ...

- Tổ chức diễn đàn, hội thảo trao đổi của các chuyên gia, cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tổ chức khởi động Đề án, Hội nghị đánh giá, sơ tổng kết định kỳ.

- Nâng cấp, quản trị Cổng thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Ninh, fanpage Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; giới thiệu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

2. Phát triển và kết nối hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Hỗ trợ thành lập và duy trì vận hành các nhóm, câu lạc bộ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ doanh nhân tỉnh và các doanh nghiệp, chuyên gia tham gia cố vấn khởi nghiệp.

- Hình thành và duy trì hiệu quả mạng lưới cố vấn, tư vấn khởi nghiệp cho phụ nữ; khuyến khích sự tham gia của doanh nhân nữ, nữ trí thức, nữ chuyên gia đồng hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Tăng cường kết nối các doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn vào hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thông qua thực hiện trách nhiệm xã hội, chương trình cố vấn, đầu tư.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

- Tham gia các Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp; tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ dự thi; tham gia các chương trình hỗ trợ hoặc kết nối nhà đầu tư.

- Hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng, dự án có tiềm năng, quan tâm các dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh doanh bền vững, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

- Xây dựng, hình thành cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý tham gia chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững; hoàn thiện mẫu mã, bao bì, thương hiệu, kết nối, giới thiệu xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP của chủ thể phụ nữ khởi nghiệp và sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ tham gia chuỗi cung ứng xanh, công bằng.

- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ nòng cốt khởi nghiệp quan tâm phụ nữ tại khu vực nông thôn, miền núi, dân tộc thiểu số. Tập huấn nâng cao kiến thức kinh doanh về khởi sự, quản trị kinh doanh, tài chính xanh, tiếp thị số, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, tiêu chuẩn chất lượng, quản lý tài chính; hướng dẫn tiếp cận, xây dựng hồ sơ vay vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khởi nghiệp, ...

- Tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp; tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ kỹ năng nghề, khởi nghiệp, ưu tiên phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ tư vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh

của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ quản lý; bố trí nguồn vốn ưu đãi và hỗ trợ tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của Trung ương, địa phương.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực thành viên.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ giải quyết vướng mắc pháp lý; tổng hợp kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội các cấp đáp ứng yêu cầu chất lượng gắn với bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức và kỹ năng quản lý vận hành các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp cho cán bộ Hội các cấp, phát triển kỹ năng mềm, tư vấn, điều phối, kết nối và xây dựng mạng lưới các thành phần của hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp (cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp, tổ chức trong nước, quốc tế, chuyên gia...).

- Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng và triển khai các công cụ quản lý, giám sát đề án có lồng ghép giới để đánh giá mức độ phù hợp và tác động đến phụ nữ khởi nghiệp.

- Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ từ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã lên cấp tỉnh, trung ương để theo dõi tiến độ, chất lượng và nắm bắt thông tin, điều chỉnh kịp thời trong quá trình triển khai.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

- Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, quan tâm nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ dân tộc thiểu số, nông thôn.

- Giám sát, phản biện chính sách, tăng cường hội thảo, đối thoại giữa cơ quan Nhà nước, chuyên gia với phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại vùng khó khăn.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình, giải pháp đột phá nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phụ nữ khởi nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hoá nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình hiệu quả; chia sẻ kinh nghiệm, tư vấn kỹ thuật, đào tạo nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp.

- Chủ động tìm kiếm các nguồn tài chính xanh và hỗ trợ tiếp cận cho các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã đề xuất giải pháp về môi trường phù hợp với thực tế tại địa phương.

- Vận động doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tham gia các diễn đàn, hội thảo nhằm huy động nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp của Đề án vào các chương trình, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho triển khai thực hiện Đề án.

- Phát triển hình thức xã hội hóa Đề án: đa dạng hóa các hình thức huy động sự đóng góp từ cộng đồng, các tổ chức xã hội, cá nhân để tăng cường nguồn lực cho Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

- Bổ trí thêm 100 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh (nâng tổng nguồn vốn lên là 190 tỷ đồng) để cho vay hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026-2035; dự kiến lộ trình như sau:

+ Năm 2026: Bổ sung 30 tỷ đồng;

+ Năm 2027: Bổ sung 30 tỷ đồng;

+ Năm 2028: Bổ sung 40 tỷ đồng.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp (tập huấn, truyền thông, hội thảo, chương trình thực tế học tập kinh nghiệm khởi nghiệp trong tỉnh và các tỉnh bạn, cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp và tôn vinh các tập thể, cá nhân khởi nghiệp xuất sắc hàng năm...) giai đoạn 2026-2035: được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác (nếu có), và được xây dựng cụ thể theo từng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cùng với thời điểm giao dự toán ngân sách hàng năm.

Khái toán kinh phí thực hiện giai đoạn 2026-2035 là **14.630.000.000 đồng** (Mười bốn tỷ, sáu trăm ba mươi triệu đồng) (có dự toán kinh phí kèm theo).

- Việc lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện và quyết toán hàng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Cấp xã, phường

Hàng năm, chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đề ra.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu thành lập Ban Điều hành và Tổ giúp việc Ban Điều hành Đề án của tỉnh.

- Tham mưu xây dựng dự toán Ngân sách triển khai các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo giai đoạn, hàng năm, phối hợp với các sở, ngành liên quan cân đối, bố trí, phân bổ ngân sách lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ các xã/phường xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động phù hợp với Kế hoạch trình UBND cùng cấp phê duyệt. Hàng năm, trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung khác của Đề án và Kế hoạch thực hiện, lập dự toán kinh phí, gửi cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh rà soát, tổng hợp các ý tưởng khởi nghiệp, các dự án vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh khả thi của hội viên phụ nữ trên địa bàn để thẩm định, đủ điều kiện giải ngân cho vay vốn theo đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, hướng dẫn sơ kết, tổng kết các hoạt động của Đề án bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án định kỳ theo từng năm, giai đoạn và đột xuất; trên cơ sở đó đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Đề án bảo đảm phù hợp thực tế, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Tham mưu sơ kết, tổng kết theo giai đoạn, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Đề án theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các Sở, ban ngành, địa phương liên quan rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hoá đơn điện tử...; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tiếp cận Quỹ tài chính.

- Hướng dẫn đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các quy định về quản lý sử dụng kinh phí, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo và tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ. Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận các nguồn vốn từ quỹ đầu tư.

- Hỗ trợ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia mạng lưới hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia.

- Hỗ trợ kết nối viện nghiên cứu, trường đại học tư vấn kỹ thuật trong các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, dịch vụ và du lịch; tư vấn áp dụng kinh tế tuần

hoàn, chuyển đổi xanh và giảm phát thải cho các mô hình kinh doanh đối với các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh.

- Lồng ghép các mục tiêu của Đề án vào các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành, nhiệm vụ chuyên môn của Sở.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với bộ, ngành, cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các địa phương thực hiện hiệu quả Đề án và tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời;

- Kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của tổ chức Hội, quỹ xã hội liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh lồng ghép các nội dung, kinh phí hoạt động của Đề án trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 và các chương trình, đề án có liên quan để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

6. Sở Công Thương

Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường; ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh rà soát chương trình đào tạo, lồng ghép nội dung khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh vào chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp phù hợp theo quy định; lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục, định hướng nghề nghiệp và phát triển tinh thần khởi nghiệp cho nữ học sinh, sinh viên trong các chương trình, hoạt động giáo dục phù hợp góp phần hình thành tư duy tự chủ, sáng tạo, chủ động học nghề, lập nghiệp và tự tạo việc làm cho phụ nữ trẻ.

- Phối hợp, tạo điều kiện hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm nâng cao kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng công nghệ và hiểu biết về thương mại điện tử; ưu tiên hỗ trợ phụ nữ ở khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn, phụ nữ có hạn chế về điều kiện tiếp cận giáo dục

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển du lịch, triển lãm, trưng bày. Kết hợp hài hòa bảo tồn di sản, văn hóa, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số.

9. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Lòng ghép các hoạt động của Đề án trong thực hiện các chương trình, đề án, chính sách khác về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo có liên quan.

- Phối hợp truyền thông nâng cao nhận thức và hành động khơi dậy tinh thần kinh doanh khởi nghiệp của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo trong thực hiện Đề án.

10. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 12

- Đầu mối, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan xây dựng, triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới; hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là phụ nữ.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và các ban, ngành có liên quan trong hoạt động đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính, quản lý tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

11. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện Đề án, giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, lòng ghép triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực, sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, kinh doanh; lòng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào các phong trào, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

12. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí, truyền thông

Căn cứ nội dung hoạt động tại Kế hoạch, chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các ban, ngành liên quan đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, các điển hình phụ nữ tiêu biểu, thành công trên lĩnh vực phát triển kinh tế, qua đó khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng làm giàu chính đáng của phụ nữ trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

13. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các Chi nhánh trong tỉnh; Tổ chức tài chính vi mô MTV Tình thương (TYM)

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả cho thành viên vay vốn; Hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thẩm định các ý tưởng kinh doanh, dự án vay vốn khả thi; đồng thời quản lý điều hành nguồn vốn do UBND tỉnh cấp hỗ trợ cho phụ nữ khởi nghiệp vay vốn để hiện thực hóa các ý tưởng/dự án khởi nghiệp thành công.

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các Chi nhánh trong tỉnh, Tổ chức tài chính vi mô một thành viên Tỉnh thương tiếp tục nghiên cứu ban hành các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi đối với phụ nữ khởi nghiệp trong khu vực nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026-2035.

14. Các Sở, ngành, Hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh, Hội Nữ doanh nhân tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tư vấn và kết nối nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội về bình đẳng giới về phụ nữ khởi nghiệp; thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, giúp hộ kinh doanh do nữ làm chủ chuyển đổi thành doanh nghiệp, hỗ trợ tăng cường năng lực và kết nối cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do nữ làm chủ.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành công tham gia chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, khích lệ tinh thần, hỗ trợ khởi nghiệp cho hội viên, phụ nữ.

15. UBND các xã, phường

- Phê duyệt Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Chỉ đạo các ban, ngành và Hội Liên hiệp Phụ nữ địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan của Đề án; hàng năm chủ động cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các ban ngành, Hội Liên hiệp Phụ nữ xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp; định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, báo cáo kết quả, tác động của Đề án, các hoạt động quản lý Đề án theo quy định.

- Thành lập Ban Điều hành và Tổ giúp việc Ban Điều hành Đề án cấp xã/phường để triển khai thực hiện Đề án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*”, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS, Ban VHXXH HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- NHNN KV 12, NHCSXH tỉnh, NH Nông nghiệp và PTNT các chi nhánh trong tỉnh;
- Báo và PT-TH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tân Phụng

